

CÔNG TY CP XÂY LẬP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 176 /CV.TCHC.MCF

Long An, ngày 27 tháng 10 năm 2023

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lập Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 27/10/2023 nhiệm kỳ IV về việc:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 09 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 03 tháng cuối năm 2023.

2. Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 09 tháng đầu năm 2023 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 325.017.745.964 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 10.626.821.727 đồng

3. Thống nhất điều chỉnh ngày Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 là ngày 01/12/2023 (thay cho ngày 30/11/2023).

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 27/10/2023 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật

* Tài liệu đính kèm:
-Nghị quyết HĐQT



Lê Trường Sơn

Số : 40/NQ-MCF-HĐQT

Long An, ngày 27 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (MECOFOOD);
Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của công ty;
Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
Căn cứ Phiếu lấy ý kiến HĐQT số 39/LYK-MCF-HĐQT ngày 23/10/2023 công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 09 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 03 tháng cuối năm 2023.

Điều 2: Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính 09 tháng đầu năm 2023 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 325.017.745.964 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 10.626.821.727 đồng

Điều 3: Thống nhất điều chỉnh ngày Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 là ngày 01/12/2023 (thay cho ngày 30/11/2023).

Điều 3: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Kiệt

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Kinh tế thế giới 9 tháng năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, xung đột quân sự Nga và Ucraina phức tạp hơn, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

Đối với công ty: Tình hình hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của tình hình khó khăn trong nước, ngoại trừ ngành hàng lương thực có hiệu quả cao do giá gạo tăng đột biến thì hầu hết các ngành hàng kinh doanh của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra. Trước khó khăn trên Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng. Với Kết quả SXKD của công ty lũy kế 9 tháng đầu năm 2023 đạt trên 75% lợi nhuận theo kế hoạch, đảm bảo được việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023.

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2023	TH Quý I	TH Quý II	TH Quý III	Lũy kế 9T năm 2023	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng								
1) Mua vào								
a) Lúa gạo quy gạo		34.000	9.939	2.727	4.675	17.341	51,00%	83,64%
- Lúa	Tấn	500	518			518	103,60%	104,23%
- Gạo	Tấn	33.750	9.680	2.727	4.675	17.082	50,61%	83,39%
b) Hạt nhựa + vical	Tấn	700	54	104	276	434	62,00%	96,44%
c) Lúa tươi	Tấn	1.380	111		181	292	21,16%	32,37%
d) Rơm vàng	Tấn	100	64	2		66	66,00%	97,06%
2) Bán ra								
- Lương thực	Tấn	34.000	4.195	7.559	7.349	19.103	56,19%	107,95%
+ Nội địa	Tấn	30.000	3.942	6.724	5.944	16.610	55,37%	105,52%

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2023	TH Quý I	TH Quý II	TH Quý III	Lũy kế 9T năm 2023	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
Trong đó: cung ứng TCT								
+ Xuất khẩu	Tấn	4.000	253	835	1.405	2.493	62,33%	127,52%
Trực tiếp	Tấn	4.000	253	835	1.405	2.493	62,33%	127,52%
Ủy thác xuất khẩu TCT	Tấn							
- Bao bì	1.000 cái	7.000	749	976	1.066	2.791	39,87%	95,94%
- Mỹ nghệ	Con't	24,0		5,0	7,5	12,5	52,08%	100,00%
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	3.699	12.073	3.281	19.053	95,27%	146,63%
- Bê tông	m3	65.000	7.125	9.480	7.795	24.400	37,54%	54,99%
B/ Chỉ tiêu tài chính								
1) Tổng doanh thu	Tr.đồng	511.538	69.666	127.044	128.308	325.018	63,54%	101,22%
Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đồng	510.208	69.240	126.201	127.824	323.265	63,36%	101,06%
- Lương thực	Tr.đồng	354.249	52.325	92.765	104.451	249.541	70,44%	111,39%
+ Nội địa	Tr.đồng	304.630	47.794	79.260	79.116	206.170	67,68%	107,29%
+ Xuất khẩu	Tr.đồng	49.619	4.531	13.505	25.335	43.371	87,41%	136,17%
- Bao bì	Tr.đồng	31.500	3.487	4.470	4.414	12.371	39,27%	90,86%
- Mỹ nghệ	Tr.đồng	16.709		3.839	5.087	8.926	53,42%	104,20%
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	3.699	12.073	3.281	19.053	95,27%	146,63%
- Bê tông	Tr.đồng	87.750	9.729	13.054	10.591	33.374	38,03%	55,00%
TN khác+TN tài chính	Tr.đồng	1.330	426	843	484	1.753	131,80%	144,52%
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.800	2.141	4.945	3.541	10.627	77,01%	101,43%
- Lương thực	Tr.đồng	8.695	4.266	3.667	3.472	11.405	131,17%	124,73%
+ Nội địa	Tr.đồng		4.148	2.901	2.858	9.907		121,51%
+ Xuất khẩu	Tr.đồng		118	766	614	1.498		151,16%
- Bao bì	Tr.đồng	703	(634)	(304)	(12)	(950)	-135,14%	-558,82%
- Mỹ nghệ	Tr.đồng	1.190	(407)	681	405	679	57,06%	-334,48%
- Cơ khí	Tr.đồng	467	(298)	750	89	541	115,85%	82,85%
- Bê tông	Tr.đồng	2.745	(739)	160	(398)	(977)	-35,59%	-137,03%
- Khác	Tr.đồng		(47)	(9)	(15)	(71)		
3) Nộp ngân sách	Tr.đồng	Theo quy định	802	1.999	759	3.560		127,14%

1. Mặt hàng lương thực :

Tổng lượng tồn kho quy gạo (30/09/2023) là: 7.609 tấn.

Trong đó: Gạo các loại: 7.457 tấn; Lúa = 304 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 6.659 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 950 tấn.

Mặt hàng lương thực trong 9 tháng đầu năm 2022 số lượng bán ra 19.103 tấn đạt 56,19% so với kết hoạch và đạt 107,95% so với cùng kỳ. Mặc dù sản lượng bán ra thấp so với kỳ vọng nhưng trong 9 tháng đầu năm 2023 ngành hàng lương thực mang lại lợi nhuận lớn cho Công ty. Đạt được kết quả trên là do giá gạo trong quý 3/2023 tăng đột

biến làm cho hiệu quả ngành hàng này tăng mạnh. Bên cạnh đó Công ty làm tốt công tác thu mua, ngay từ đầu năm 2023 Công ty luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên giá bình quân tồn kho thấp khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi.

2. Mặt hàng cơ khí :

- Hợp đồng đã ký 2022 chuyển sang 2023 thực hiện: 4,7 tỷ đồng
- Hợp đồng ký mới đến 30/9/2023: 16,1 tỷ đồng
- Giá trị hợp đồng hoàn thành lũy kế đến 30/9/2023: 19,1 tỷ đồng
- Giá trị hợp đồng đang thực hiện dở dang : 1,7 tỷ đồng

Mặt hàng cơ khí trong 9 tháng đầu năm 2023 doanh số là 19.053 tỷ đồng đạt 95,27% so với kế hoạch và đạt 146,63% so với cùng kỳ. Trong 9 tháng đầu năm ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn Công ty. Đạt được kết quả trên là do trong 9 tháng đầu năm 2023 ngành hàng cơ khí ký được một số hợp đồng gia công lắp đặt thiết bị với khách hàng bên ngoài và một số hợp đồng sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty.

3. Mặt hàng Bao bì :

Mặt hàng bao bì trong 9 tháng đầu năm 2023 số lượng bán ra 2,791 triệu cái đạt được 29,09% kế hoạch, trong quý 4 năm 2023 nhiệm vụ của ngành hàng bao bì còn hết sức nặng nề và khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh 7 triệu chiếc trong năm 2023 không thể thực hiện. Tuy nhiên Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV sẽ cố gắng hết sức để có được sản lượng bán ra cao trong quý 4 năm 2023. trong 9 tháng đầu năm ngành hàng bao bì kinh doanh không hiệu quả góp phần làm giảm đi lợi nhuận chung toàn Công ty.

4. Mặt hàng mỹ nghệ :

Mặt hàng Mỹ nghệ kế hoạch 24 cont, hợp đồng đã ký là 12,5 cont, trong 9 tháng đầu năm 2023 đã giao hàng được 12,5 cont đạt 52,08% so với kế hoạch, đến thời điểm này ngành hàng mỹ nghệ xem như đã kết thúc năm 2023, mục tiêu 24 cont theo kế hoạch đề ra không thể thực hiện được nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không đặt hàng.

5. Mặt hàng bê tông :

Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong 9 tháng 33.374m³ đạt 38,03% kế hoạch năm và đạt 55,00 % so với cùng kỳ 2022; mặt hàng bê tông chịu áp lực cạnh tranh về chất lượng, khối lượng, ngoài ra trong 9 tháng đầu năm 2023 do ảnh hưởng của việc thắt chặt tiền tệ hạn chế đầu tư công nên các công trình công chậm khởi công hoặc triển khai hoạt động cầm chừng làm ảnh hưởng rất lớn sản lượng bê tông của Công ty. Công ty chủ yếu khai thác các công trình tư nhân và nhà dân nên sản lượng bán ra rất thấp. trong 9 tháng đầu năm ngành hàng bê tông kinh doanh không hiệu quả làm giảm đi lợi nhuận chung toàn Công ty.

III/- Công tác quản lý:

1. Công tác quản lý điều hành:

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Chuẩn bị hồ sơ gửi về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Long an thực hiện việc gia hạn hồ sơ thuê đất ở xí nghiệp Lương thực thực phẩm và xí nghiệp Bao bì và thủ công mỹ nghệ.

- Chuẩn bị hồ sơ và thực hiện chốt quyền tổ chức đại hội cổ đông bất thường năm 2023 dự kiến tổ chức ngày 30/10/2023
- Tổ chức thành công cổ đông và tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 19/4/2023.
- Thực hiện chốt quyền chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông công ty với tỷ lệ 7.3%/VĐL
- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

2. Công tác quản lý Đầu tư:

Trong 9 tháng đầu năm 2023 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục cấp thiết phát sinh tổng giá trị là 1.296.623.310 đồng trong đó:

- Làm lại hàng rào nhà vệ sinh Xí nghiệp xây lắp cơ khí trị giá công trình 152.266.407 đồng.
- Đầu tư phần mềm trạm trộn bê tông trị giá 39.727.273 đồng.
- Đầu tư xe xúc lật phục vụ cho xúc cát đá phân xưởng bê tông trị giá 1.104.629.630 đồng

Đồng thời công ty cũng đã thanh lý một số tài sản như sau: 01 xe bơm cần bơm bê tông, 01 xe bơm ngang 60m³/h và 02 xe bồn trộn bê tông do thường xuyên hư hỏng đến nay không thể sửa chữa được.

3. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 30/09/2023 là 308 người.
- Trong 9 tháng đầu năm 2023 công ty thực hiện bổ nhiệm 01 cán bộ.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...
- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để thay đổi các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.
- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại. Thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm các công việc độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật tại nơi làm việc.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP...

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Trong 9 tháng đầu năm 2023 hầu hết các ngành hàng kinh doanh của Công ty đều không đạt được doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, nhưng Ban điều hành đã có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng. Với Kết quả SXKD của Công ty lũy kế 9 tháng đầu năm 2023 đạt trên 75% lợi nhuận theo kế hoạch, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

PHẦN B

KẾ HOẠCH SXKD 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định 3 tháng cuối năm 2023 tình hình sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thị trường đặc biệt chiến tranh Đông Âu và Trung Đông làm cho giá nguyên nhiên liệu đặc biệt là xăng dầu tăng lên nguy cơ lạm phát những tháng cuối năm rất lớn. Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng kế hoạch 3 tháng cuối năm với các chỉ tiêu chính như sau:

II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2023	TH 6T đầu năm 2023	TH Quý III	KH Quý IV	Lũy kế năm 2023	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng								
1) Mua vào								
a) Lúa gạo quy gạo		34.000	12.666	4.675	9.637	26.978	79,35%	114,19%
- Lúa	Tấn	500	518			518	103,60%	104,23%
- Gạo	Tấn	33.750	12.407	4.675	9.637	26.719	79,17%	114,29%
b) Hạt nhựa + vical	Tấn	700	158	276	40	474	67,73%	94,63%
c) Lúa tươi	Tấn	1.380	111	181		292	21,16%	23,76%
d) Rơm vàng	Tấn	100	66			66	66,00%	97,06%
2) Bán ra								
- Lương thực	Tấn	34.000	11.754	7.349	7.897	27.000	79,41%	112,97%
+ Nội địa	Tấn	30.000	10.666	5.944	5.890	22.500	75,00%	107,16%
Trong đó: cung ứng TCT								
+ Xuất khẩu	Tấn	4.000	1.088	1.405	2.007	4.500	112,50%	154,96%
Trực tiếp	Tấn	4.000	1.088	1.405	2.007	4.500	112,50%	161,64%
Ủy thác xuất khẩu TCT	Tấn							
- Bao bì	1.000 cái	7.000	1.725	1.066	1.209	4.000	57,14%	113,90%
- Mỹ nghệ	Con't	24,0	5	7,5		12,5	52,08%	71,43%
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	15.772	3.281	2.947	22.000	110,00%	130,35%
- Bê tông	m3	65.000	16.605	7.795	10.600	35.000	53,85%	63,37%
B/ Chỉ tiêu tài chính								
1) Tổng doanh thu	Tr.đồng	511.538	196.710	128.308	137.315	462.333	90,38%	108,76%
2) Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	13.800	7.086	3.541	3.274	13.901	100,73%	101,40%
3) Nộp ngân sách	Tr.đồng	Theo quy định	2.801	759	998	4.558		115,69%

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRONG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 3 tháng cuối năm 2023, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nhiệm vụ giải pháp chung

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Chuẩn bị hồ sơ tại liệu phục vụ đánh giá HACCP nội bộ và tiến tới đánh giá chính thức vào tháng 12/2023

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, PCCN cho CB CNV toàn Công ty; khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

2. Giải pháp cho từng ngành hàng

- **Mặt hàng lương thực:** Tăng cường tiếp thị tiêu thụ gạo nội địa qua các kênh siêu thị, bếp ăn, các khách hàng tiêu thụ bán buôn, cung ứng xuất khẩu, Bộ phận xuất khẩu trực tiếp làm việc các khách hàng trên nhiều kênh để chào bán gạo xuất khẩu trực tiếp. Chuẩn bị nguồn lương thực phục vụ nhu cầu những tháng cuối năm, lễ, tết.

- Xây dựng kế hoạch, ký hợp đồng bao tiêu cánh đồng mẫu lớn chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho năm 2024.

- **Mặt hàng Cơ khí:** Chuẩn bị nguồn vật tư cần thiết hoàn thiện các công trình dở dang, cố gắng hoàn tất theo yêu cầu khách hàng, nghiệm thu bàn giao nhằm thu hồi vốn. Tăng cường tham gia các gói thầu để có thêm hợp đồng mới.

- Tiếp tục báo giá để chuẩn bị cho các hợp đồng tiếp theo từ nay đến cuối năm và cho năm sau.

- **Mặt hàng Bê tông-VLXD:** Giải pháp đặt ra để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh cho ngành BT-VLXD cho 03 tháng cuối năm là tăng cường hơn nữa khâu tiếp cận, tiếp thị trong việc bán hàng đồng thời phục vụ chăm sóc khách hàng thật tốt để có được sản lượng như kỳ vọng. Tiếp tục nghiên cứu cấp phối mới giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Tăng cường công tác thu hồi nợ tránh để xảy ra công nợ chậm trả, khó đòi góp phần đảm bảo doanh số, lợi nhuận cho Công ty.

- **Mặt hàng Bao bì:** Tập trung quản lý chất lượng bao bì đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng và mẫu mã bao bì theo yêu cầu của khách hàng, nghiên cứu nắm bắt thông tin về tình hình thị trường hạt nhựa, taical, phụ gia... chọn thời điểm mua vào với giá thấp đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đẩy mạnh việc tiếp thị vào các cơ sở sử dụng bao bì PP như cơ sở sản xuất gạo, đường, bột mì, bao đựng thức ăn chăn nuôi.

- **Mặt hàng Mỹ nghệ:** Chuẩn bị thu mua nguồn nguyên liệu cho năm 2024, sản xuất sản phẩm dự phòng đảm bảo cho công nhân có việc làm từ nay tới cuối năm; đàm phán với khách hàng ký hợp đồng mỹ nghệ cho năm 2024.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2023 của Công ty cổ phần Mecofood.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGD Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Trường Sơn

Số: 03.2023/BKS/MECOFOOD

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2023 như sau:

I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong 09 tháng đầu năm 2023

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận 09 tháng đầu năm 2023 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2023.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 09 tháng đầu năm 2023.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1.Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2023

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VND

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	325.017.745.964	63,54
2	Tổng chi phí	497.738.000.000	314.390.924.237	63,16
3	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	10.626.821.727	77,01
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.760.000.000	2.192.725.453	79,45
5	Lợi nhuận sau thuế	11.040.000.000	8.434.096.274	76,40

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VND

Nội dung	30/09/2022.	30/09/2023.	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	220.220.457.052	170.858.344.964	77,59
1. Tài sản ngắn hạn	179.016.215.622	136.943.609.474	76,50
- Tiền và các khoản tương đương tiền	2.175.522.436	3.954.129.195	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	28.261.220.846	34.965.033.902	
- Hàng tồn kho	148.403.623.763	97.629.092.935	
- Tài sản ngắn hạn khác	175.848.577	395.353.442	
2. Tài sản dài hạn	41.204.241.430	33.914.735.490	82,31
II-Tổng nguồn vốn	220.220.457.052	170.858.344.964	77,59
1. Nợ phải trả	100.039.016.515	49.493.320.250	
- Nợ ngắn hạn	99.769.016.515	49.223.320.250	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	120.181.440.537	121.365.024.714	100,98

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực			80.468.006.234
	Lúa TD	tấn	304	2.340.615.147
	Gạo TD	tấn	5.489	55.378.295.421
	Gạo thơm	tấn	655	10.029.989.593
	Tấm ½	tấn	1.313	12.225.107.905
	Phụ phẩm	tấn		493.998.168
2	Nguyên liệu, vật liệu			8.109.038.808
	Kho NL cơ khí, bê tông			3.308.055.106
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			4.336.977.280
	Kho NVL phụ			94.928.812
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			369.077.610
3	Thành phẩm			3.433.421.794
	Cơ khí			752.165.960
	Gạch không nung			167.990.841
	Bao bì			2.513.264.993
4	Bán thành phẩm			3.563.327.140
	Cơ khí			1.078.260.805
	Mỹ nghệ- bao bì			2.485.066.335
5	Công cụ dụng cụ			487.862.782
6	Sản phẩm dở dang			1.567.436.177
	Tổng cộng			97.629.092.935

- Tổng lượng tồn kho qui gộp là: **7.609 tấn**, tổng giá trị: **80.468.006. 234 đồng**
 Trong đó: Gạo các loại: 7.457 tấn; Lúa = 304 tấn.
 + Đã có hợp đồng đầu ra : 6.659 tấn
 + Lượng gạo chưa có hợp đồng : 950 tấn

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

-Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **36.482.304.781 đồng** gồm:

DVT: đồng

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	561.253.200	531.883.200			29.370.000
2	Bê tông	7.191.055.055	3.615.471.985	1.074.251.442	621.862.800	1.879.468.828
3	Bao bì	3.374.168.728	1.774.075.244	904.780.368	335.439.816	359.873.300
4	Gạo nội địa	13.329.000.760	13.306.650.760			22.350.000
5	Gạo XK	12.026.827.038	12.026.827.038			
		36.482.304.781	31.254.908.227	1.979.031.810	957.302.616	2.291.062.128

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: **1.925.445.150 đồng**

Trong 9 tháng đầu năm 2023 Công ty đã hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi được 8.730.000 đồng của Công ty An Dương

-Trả trước cho người bán: 78.168.303đ

-Phải thu ngắn hạn khác: 330.005.968đ

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

Trong 09 tháng đầu năm 2023 Công ty nhập TSCĐ với giá trị là **1.296.623.310 đồng** gồm những hạng mục có giá trị như sau:

1. Phần mềm trạm trộn bê tông 90m³/h : 39.727.273đ

2. Hàng rào, mương thoát nước XN CK: 95.693.229đ

3. Nhà vệ sinh XN XLCK: 56.573.178đ

4. Xe xúc lật bánh lốp Liugong XLG855 SX 2023: 1.104.629.630đ

Trong 09 tháng đầu năm 2023 Công ty thanh lý TSCĐ với nguyên giá: **5.015.030.996 đồng** gồm:

1. Máy bơm bê tông Putzmeister 60m³/giờ: 304.761.905đ

2. Sửa chữa máy bơm bê tông Putzmeister 60m³/giờ : 251.360.000đ

3. Xe ô tô trộn bê tông (2 chiếc): 1.300.000.000đ

4. Xe bơm cần 43m ISUZU hệ thống bơm Zoomlion: 3.158.909.091đ

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 30/09/2023 là 170 tỷ đồng, giảm 23% (tương đương 50 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022, là do hàng tồn kho và nợ phải trả giảm.

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2023 là 121 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2022.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 30/09/2023 là 2,77 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3,26%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 9,85%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 30/09/2023 là 34 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 20% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong 09 tháng đầu năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Về công tác quản trị và điều hành.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong 09 tháng đầu năm 2023, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính 09 tháng đầu năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 19 tháng 10 năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC



Hoàng Thị Liên